

Số: 17/2017/QĐ-PT

Hà Tĩnh, ngày 14 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hiền

Ông Hồ Đức Quang

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2018/DS-ST ngày 27-3-2018 của Tòa án nhân dân huyện K bị kháng cáo và kháng nghị như sau:

Ngày 29-3-2018, nguyên đơn kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét, đánh giá lại toàn diện các tài liệu, chứng cứ vụ án.

Ngày 24-4-2018 tại Quyết định số 12/QĐKNPT-VKS-DS của VKSND tỉnh Hà Tĩnh kháng nghị phúc thẩm đối với bản án số 01/2018/DSST ngày 27-3-2018 của TAND huyện K về các nội dung:

Về thủ tục tố tụng: Việc Tòa án nhân dân huyện K không đưa UBND xã K, UBND huyện K tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là vi phạm khoản 4 Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Các bên đều thừa nhận đất tranh chấp là của cụ Nguyễn T và Nguyễn Thị Đ quản lý sử dụng trước năm 1980. Khi ông Tr lấy vợ, cụ T, cụ Đ chia cho ông Tr ½ diện tích đất. Theo ông D, năm 1991 cụ T, cụ Đ giao cho ông D toàn bộ diện tích đất còn lại, năm 1996 được sự đồng ý của bố mẹ, ông D kê khai và được UBND huyện K cấp giấy CNQSD đất đối với 1300m² đất. Theo tài liệu có tại hồ sơ thì giấy chứng nhận QSDSD đất cấp cho ông D phải căn cứ vào “Số liệu 299” nhưng cấp sơ thẩm không xác minh, thu thập bản đồ 299, vị trí, số thửa, ranh giới, hiện trạng và ý kiến các hộ liên kề để làm rõ có sự thay đổi, biến động về vị trí, ranh giới, mốc giới hay không. Cấp sơ thẩm cũng chưa xác minh việc thực hiện nghĩa vụ đối với nhà nước của cụ T, ông D; trình tự, thủ tục lập hồ sơ cấp quyền sử dụng đất cho cụ T, ông D; chưa làm rõ đất tranh chấp do ai quản lý, sử dụng và thực hiện nghĩa vụ với nhà nước; Chưa làm rõ tăng diện tích

đất thực tế của ông D; Các đương sự có cung cấp Giấy CNQSD đất số G 242553 ngày 23/9/1996 cấp cho cụ T nhưng cấp sơ thẩm chưa xác định tính pháp lý mà vẫn nhận định cụ T và cụ Đ không kê khai và không có giấy CNQSD đất là chưa đủ căn cứ. Đề nghị cấp phúc thẩm hủy Bản án số 01/2018/DS-ST ngày 27/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện K và chuyển hồ sơ lại cho cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án.

XÉT THẤY:

Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án, xét thấy cấp sơ thẩm còn có vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng như quá trình thu thập, đánh giá các tài liệu, chứng cứ chưa đầy đủ, khách quan dẫn đến việc giải quyết vụ án chưa chính xác, làm ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp của các đương sự. Do đó nội dung kháng cáo của nguyên đơn và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh là có căn cứ.

Tuy nhiên, ngày 31 tháng 8 năm 2018, nguyên đơn ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị N có đơn xin rút đơn khởi kiện. Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu rút đơn khởi kiện và bị đơn anh Nguyễn Văn N đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn. Đồng thời anh N cũng cam đoan không có khiếu nại, khiếu kiện gì về sau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến đồng ý với việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn.

Xét thấy việc nguyên đơn ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị N rút đơn khởi kiện và bị đơn đồng ý với việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh cũng đồng ý với việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy, kháng cáo của ông Nguyễn Văn D, bà Nguyễn Thị N và Quyết định kháng nghị số 01/QĐKN-VKS-DS ngày 24/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh không còn lý do để xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu án phí DSST theo quy định pháp luật.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc buộc anh Nguyễn Văn N phải chịu toàn bộ án phí dân sự phúc thẩm.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 01/2018/DS-ST ngày 27 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà T và Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số 02/2018/TLPT-DS ngày 03/5/2018 giữa:

+ Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 1972, bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1971, địa chỉ: Xóm 1, xã K, huyện K, tỉnh H.

+ Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm: 1990, địa chỉ: Xóm 2, xã K, huyện K, tỉnh H.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị L, địa chỉ: Xóm 2, xã K, huyện Kỳ A, tỉnh H.

2. Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm, cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn D, bà Nguyễn Thị N phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí ông D đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002429 ngày 29/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh H.

- Buộc bị đơn anh Nguyễn Văn N phải nộp 150.000đ án phí dân sự phúc thẩm. Trả lại cho bà Nguyễn Thị N số tiền 300.000đ tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005227 ngày 12/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thương Huyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Hiền Hồ Đức Quang Nguyễn Thị Thương huyền

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THADS TX Kỳ Anh;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền